

Bản án số: 175/2022/HS-ST
Ngày 26/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình, bà Đoàn Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2022/TLST-HS ngày 8/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1986 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Pát, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N và bà Lương Thị S; bị cáo có vợ là Lèo Thị B và có 2 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, tổ công tác Công an xã H làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La bắt quả tang Lò Văn N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng; 1 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng (N lấy trong túi quần đang mặc ra nộp, khai nhận là ma túy Heroine của N cất giữ để sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model A37FW, Imei 1 là 864543033956735, Imei 2 là 8645430339567 27.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng. Kết quả cân tịnh số cục bột màu trắng thu giữ của Lò Văn N có khối lượng 0,14 gam. Lấy 0,09 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu N1. Còn lại 0,05 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu N2.

Tại Kết luận giám định số 978/KL-KTHS ngày 07/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lò Văn N khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, Lò Văn N đi bộ từ nơi làm việc ở bản P, xã H đến khu vực đường Văn Tiến Dũng thuộc bản P, xã H, thành phố Sơn La mua ma túy sử dụng. N mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với số tiền 60.000 đồng. N cất giấu gói ma túy trong túi quần đang mặc, đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với người bán ma túy, N khai không biết họ, tuổi và địa chỉ. Ngoài lời khai của N không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số 365/CT-VKSTP ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lò Văn N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Không phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu N2=0,05 gam; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả cho Lò Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 06/6/2022, Lò Văn N thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lò Văn N về tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập lao động tự do, không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền.

[4] Về vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và đồ vật liên quan, không có giá trị sử dụng, gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu N2=0,05 gam; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model A37FW, tại các lời khai ban đầu, Lò Văn N khai đã sử dụng liên hệ mua ma túy; sau đó thay đổi lời khai, trình bày do sợ nên đã khai không đúng, là phù hợp với Biên bản kiểm tra thông tin điện thoại do Cơ quan điều tra tiến hành, xét cần trả cho Lò Văn N.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Lò Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/6/2022.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư viền xanh đỏ đã niêm phong, giấy niêm phong số 002197. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn N TTTPCMT. Bắt ngày 06/6/2022. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu N2=0,05 gam”.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

Trả cho Lò Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model A37FW, Imei 1 là 864543033956735, Imei 2 là 864543033956727.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/9/2022 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh